TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN ĐỒ SƠN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST-HNGĐ	*Đồ Sơn, ngày 23 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Đoàn Xuân Tr, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị Th, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố Q, phường H, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đoàn Xuân Tr và chị Hoàng Thị Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Xuân Tr và chị Hoàng Thị Th thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Tr và chị Th có 02 con chung là Đoàn Phương A, sinh ngày 15-01-2013 và Đoàn Bảo N, sinh ngày 22-7-2019. Anh Tr và chị Th thống nhất giao cháu Phương A và cháu Bảo N cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Tr có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con là 1.500.000 *(Một triệu năm trăm nghìn)* đồng/tháng đến khi cháu Phương A và cháu Bảo N đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng là từ tháng 7 năm

2021 hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về tài sản chung: Anh Tr và chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Tr nhận nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm là 150.000 đồng. Tổng số tiền án phí anh Tr nhận nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0007202 ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; anh Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn
(GCNKH số 48, quyển số 01/2012 ngày 07-8-2012);
- TAND TP Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Trường